

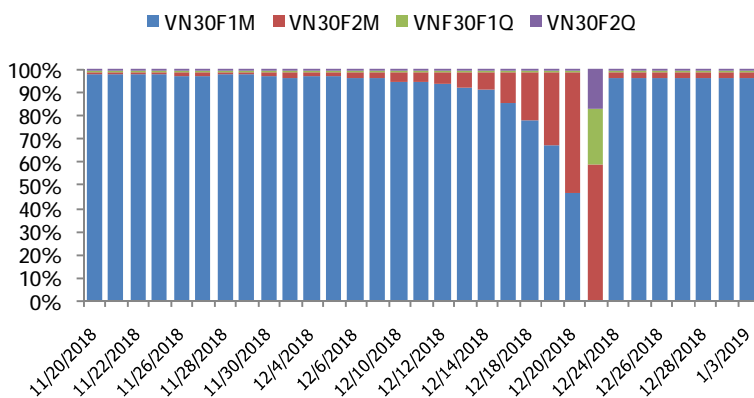
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	14	824	16.67
VN30F1902	21/02/2019	49	823.6	21.78
VN30F1903	21/03/2019	77	824.9	24.26
VN30F1906	20/06/2019	168	824.9	36.69

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chốt phiên tại 878,22 điểm, VN-Index đã chính thức xuyên thủng đáy năm 2018. Phiên hôm nay, thị trường giảm mạnh do áp lực từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Ngân hàng là nhóm tác động tiêu cực tới thị trường nhất trong phiên hôm nay. Trong đó, hai mã BID và CTG giảm mạnh nhất trong phiên. Số mã giảm điểm trên toàn thị trường lên tới 393 mã, trong khi số mã tăng điểm vốn vẹn 132. Hầu hết các nhóm ngành trên toàn thị trường đều giảm điểm, trong đó khá nhiều cổ phiếu giảm sàn như HBC, LDG, NTL, QCG,... Dù vậy, vẫn xuất hiện một vài cổ phiếu ngược dòng đáng chú ý như BVH, VCS, VGC. Thanh khoản toàn thị trường tăng lên đáng kể trong phiên hôm nay nhưng nhìn chung vẫn khá thấp, giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.400 tỷ đồng. Điểm sáng trong phiên giao dịch đến từ khối ngoại khi họ mua ròng 130 tỷ đồng trong phiên hôm nay và cũng là phiên mua ròng thứ 7 liên tiếp.
- Xu hướng giảm điểm tiếp diễn trên thị trường cơ sở. Đây cũng là diễn biến chung của các hợp đồng tương lai trong phiên hôm nay. Sự đồng nhất xu hướng giảm điểm thúc đẩy bên bán mạnh dạn hơn trong hoạt động short của mình. Kết phiên giao dịch, basis của VN30F1101 kéo dãn lên đến -14,79 điểm. Giới đầu tư phái sinh đang đặt cược cao vào khả năng tiếp diễn xu hướng giảm điểm trên thị trường cơ sở. Dù vậy, các kịch bản đảo chiều tăng cũng cần được tính đến khi tín hiệu dòng tiền bắt đáy trên thị trường cơ sở đang bắt đầu có sự cải thiện.
- Về mặt kỹ thuật, áp lực nguồn cung trên diện rộng làm VN30-Index giảm mạnh và mất mốc 840 điểm. Chỉ số đóng cửa dưới các nhóm MA quan trọng nên giai đoạn điều chỉnh trên khung thời gian lớn được xác nhận. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 835-830-825 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 842-846-850 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 835 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 840-843 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 833 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 842 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 835-838 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 845 điểm.

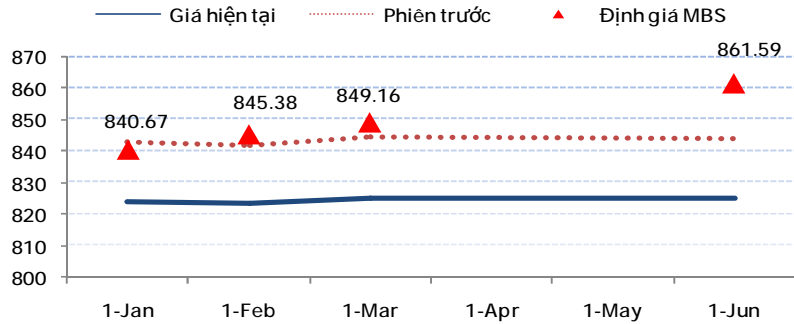
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Ưu tiên nắm giữ vị thế short, chốt lời vùng kỳ vọng 825-830 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt ngưỡng 846 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

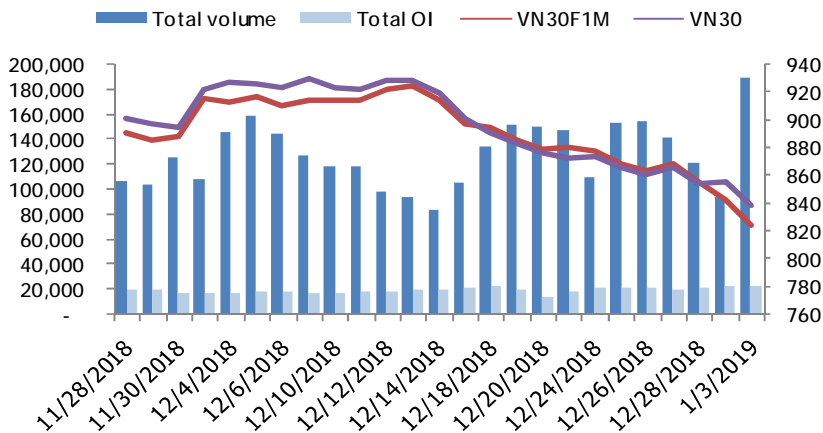
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	824	-2.22	186,737	100.65	22216	1.52
VN30F1902	823.6	-2.19	822	77.92	591	-7.22
VN30F1903	824.9	-2.31	96	-19.33	176	1.73
VN30F1906	824.9	-2.38	151	29.06	141	11.90
Tổng			187,806	100.30	23,124	1.34

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Đóng cửa, hai hợp đồng có kỳ hạn gần nhất là tháng 12 và tháng 1 đạt lần lượt 824 và 823,6 điểm, giảm lần lượt 2,22% và 2,19% so với phiên trước. Hiện hai hợp đồng này đang thấp hơn cơ sở 14,79 và 15,19 điểm. VN30F1903 và VN30F1906 giảm 2,31% và 2,38% cùng xuống 824,9 điểm, theo đó basis đạt lần lượt -13,89 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng mạnh đạt 187.806 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 12 đạt 186.737 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1812 là 840,67 điểm (cao hơn 16,67 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1901 là 845,38 điểm (+21,78 điểm), VN30F1903 là 849,16 điểm (+24,26 điểm) và VN30F1906 là 961,59 điểm (+36,69 điểm).

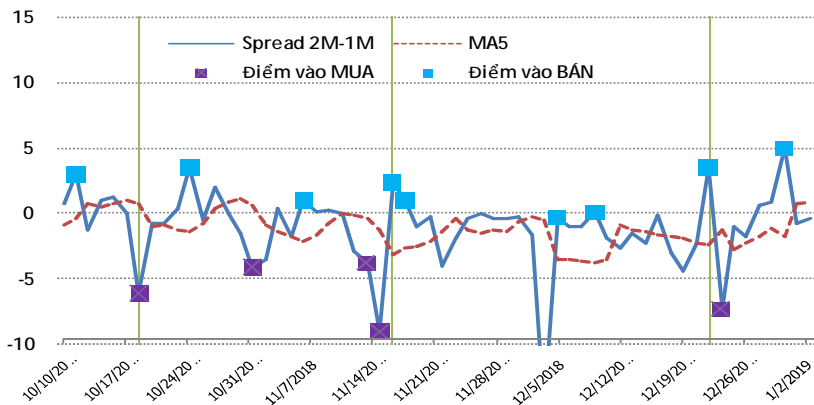
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



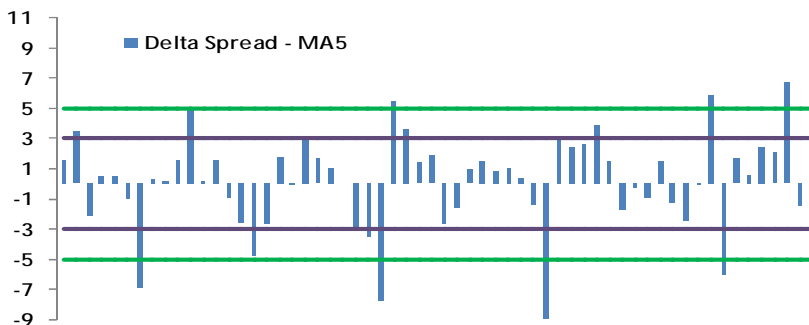
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.4	-0.7	0.3	0.84	-1.24
VN30F1Q - VN30F1M	0.9	1.7	-0.8	1.7	-0.8
VN30F1Q - VN30F2M	1.3	2.4	-1.1	0.86	0.44
VN30F2Q - VN30F1M	0.9	1.5	-0.6	2.2	-1.3
VN30F2Q - VN30F2M	1.3	2.2	-0.9	1.36	-0.06
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-0.2	0.2	0.5	-0.5

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



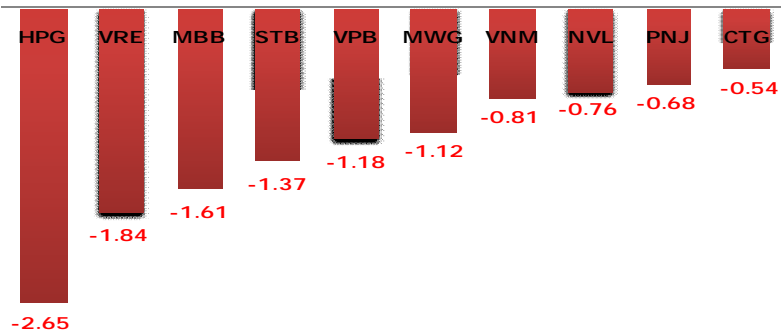
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Với việc thị trường cơ sở và phái sinh điều chỉnh trên diện rộng, xu hướng giảm điểm hình thành rõ ràng trên thị trường, cùng những diễn biến đồng pha bám sát nhau của các HĐTL khó tạo điều kiện cho các nhà giao dịch thực hiện spread trading. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) đang ở mức -0,4 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) hiện đạt 1,3 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức 0 điểm.
- Điểm đáng chú ý hiện nay là cả 4 hợp đồng tương lai đều đang thấp hơn khoảng 15 điểm so với chỉ số cơ sở. Tuy nhiên quá trình hiệu chỉnh basis đối với hợp đồng kỳ hạn tháng 1 có thể sẽ chưa diễn ra ngay khi còn 2 tuần nữa hợp đồng này mới đáo hạn. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong thời điểm này, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước.

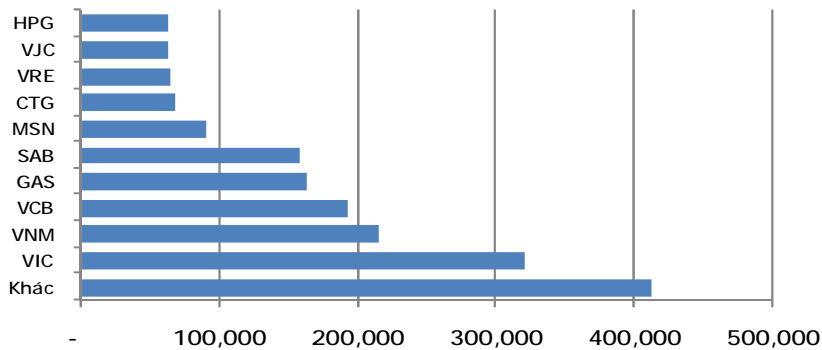
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



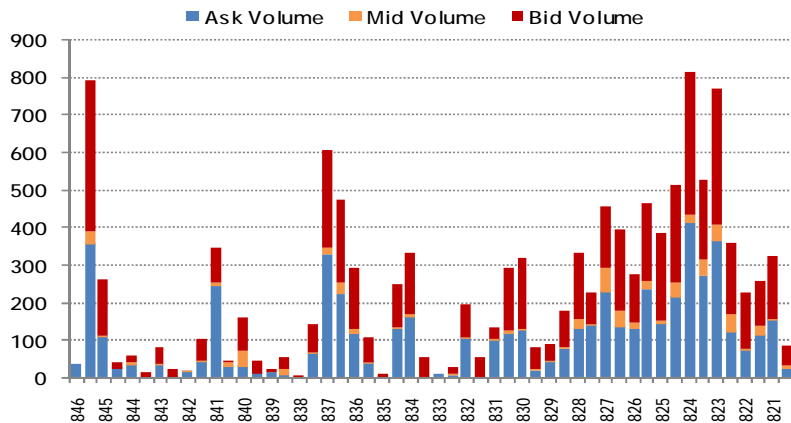
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỒTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Áp lực bán từ cuối phiên hôm qua đã tiếp diễn trong phiên sáng nay, thậm chí có phần mạnh mẽ hơn, khiến VN-Index lao thẳng xuống dưới mốc 880 điểm. Các cổ phiếu Bluechips như VRE, VIC, VJC, MWG, PNJ, GAS, HPG...đồng loạt giảm giá khiến thị trường thiếu vắng lực đỡ. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu có tính dẫn dắt dòng tiền như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, dầu khí, thép...cũng đồng loạt giảm giá khiến thị trường thêm phần ảm đạm, có thời điểm, chỉ số Vn-Index mất gần 20 điểm. Tác nhân chính là nhóm cổ phiếu lớn, bluechip đồng loạt suy yếu, trong đó 10 mã vốn hóa lớn nhất HOSE chỉ duy nhất còn VCB đứng mốc tham chiếu, còn lại những ông lớn VIC, VHM, VNM, SAB, MSN cùng nhóm ngân hàng MBB, VPB, CTG chìm trong sắc đỏ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 16,87 điểm (-1,97%) xuống 838,79 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 0 mã tăng/29 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 50,05 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.486 tỷ đồng.
- Điểm sáng trong phiên giao dịch đến từ khối ngoại khi họ mua ròng 130 tỷ đồng trong phiên hôm nay và cũng là phiên mua ròng thứ 7 liên tiếp. Trong đó, lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như CTD (36,16 tỷ đồng), VNM (32 tỷ đồng), MSN (27,82 tỷ đồng), E1VFVN30 (19,71 tỷ đồng), GAS (17,95 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, CII là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 14,84 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VJC (13,77 tỷ đồng), HDB (11,31 tỷ đồng), CTG (7,40 tỷ đồng), NVL (6,84 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	878.22	- 1.52	15.37	- 1.60
Dow Jones	22,686.22	- 2.83	15.12	- 2.75
S&P 500	2,447.89	- 2.48	16.72	- 2.35
Nikkei 225	19,304.08	- 3.55	13.37	- 3.55
Shanghai	2,464.36	- 0.04	11.58	- 1.18
DAX	10,416.66	- 1.55	11.47	- 1.35
Vàng	1,297.97	0.29	-	1.21
Dầu WTI	46.75	- 0.72	-	2.95

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư- 02/01/2019			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.11	51,5	51,5	51,5
[EU] PMI Sản xuất T.11	51,4	51,4	51,4
[UK] PMI Sản xuất T.11	53,6	52,5	54,2
[US] PMI Sản xuất T.11	53,9	53,9	53,8
Thứ Năm- 03/01/2019			
[US] PMI Sản xuất ISM T.11			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ chao đảo trong phiên ngày thứ Năm sau cảnh báo sụt giảm doanh thu quý từ Apple. Nhà sản xuất iPhone đổ lỗi cho bất ổn chính trị giữa Mỹ và Trung Quốc làm ảnh hưởng xấu tới tình hình kinh doanh, không những làm cổ phiếu công ty bốc hơi xấp xỉ 10% mà còn kéo hàng loạt cổ phiếu các đối tác và các công ty lớn có quan hệ với Trung Quốc lao dốc. Chỉ số Dow Jones giảm gần 2,8% trong khi S&P đánh mất 2,47% dưới sức kéo từ nhóm cổ phiếu công nghệ (-5,07%). Lợi tức trái phiếu 10 năm tiếp tục hạ thêm 7 điểm phần trăm xuống mức 2,55%.
- Đầu giờ giao dịch sáng nay, futures châu Á mở thấp hơn tham chiếu dưới áp lực từ phiên giao dịch Mỹ trong đêm qua. Nhiều chuyên gia nhận định việc các công ty nước ngoài có tầm ảnh hưởng mạnh mẽ như Apple hay Caterpillar dự kiến doanh thu tăng trưởng âm sẽ gây tác động xấu tới nền kinh tế khu vực, đặc biệt là Trung Quốc. Đồng yên bật tăng cao nhất 8 tháng, trở thành nơi trú ẩn an toàn của nhà đầu tư trong những ngày đầu năm đầy sóng gió này.
- Giá dầu giảm về dưới 47 USD/thùng. Vàng trụ vững quanh mức 1.293,34 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS giảm 2.100 đồng xuống 84.700 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ở vùng 125.000 đồng/cp ngày 04/10/2018, cổ phiếu liên tục điều chỉnh đồng pha với diễn biến giá dầu thế giới. Đường giá liên tục giảm qua các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA20, MA100 và MA200 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật đều cho tín hiệu bán mạnh. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu GAS tại 80.000-82.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự tại 88.000-90.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.35	49,200	-2.96	3.86%	9.61	-0.09	8.81	1.62
CII	Construction & Materials	0.88	25,200	-3.08	6.80%	25.65	-0.23	75.84	1.25
CTD	Construction & Materials	1.31	159,500	-0.31	1.27%	37.46	-0.03	7.90	1.55
CTG	Banks	1.28	18,100	-4.74	6.37%	101.28	-0.54	8.77	0.97
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.46	73,500	-3.54	3.67%	13.69	-0.14	18.20	3.28
DPM	Chemicals	0.63	21,000	-4.55	5.71%	15.89	-0.25	14.08	1.03
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.57	40,800	-0.97	1.84%	29.34	-0.29	7.67	2.11
GAS	Oil & Gas Producers	1.54	84,700	-2.42	3.57%	34.73	-0.32	13.09	3.81
GMD	Industrial Transportation	1.23	25,500	-3.41	4.51%	19.32	-0.36	4.04	1.33
HPG	General Industrials	7.16	29,500	-4.22	4.75%	206.47	-2.65	6.81	1.61
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,260	-3.10	4.20%	13.98	-0.08	3.36	0.46
KDC	Food Producers	0.54	23,000	-3.77	7.42%	2.17	-0.18	#N/A N/A	0.78
MBB	Banks	4.19	18,500	-4.39	4.86%	162.10	-1.61	7.82	1.27
MSN	Financial Services	7.77	78,000	-0.76	1.68%	44.16	-0.50	14.40	4.66
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.42	83,000	-2.92	3.25%	59.21	-1.12	12.81	4.38
NVL	Real Estate Investment & Services	3.81	63,000	-2.33	1.91%	39.66	-0.76	26.61	3.30
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	53,600	-1.47	4.76%	24.20	-0.15	16.32	3.17
PNJ	General Retailers	2.41	89,000	-3.26	4.39%	35.87	-0.68	16.39	4.27
REE	Industrial Engineering	0.97	30,000	-2.12	2.84%	17.81	-0.18	5.92	1.06
ROS	Construction & Materials	0.99	36,500	-1.08	4.43%	111.64	-0.09	28.22	3.59
SAB	Beverages	4.50	245,500	-1.33	9.35%	23.90	-0.51	35.57	9.46
SBT	Food Producers	1.13	19,950	-2.44	3.53%	22.96	-0.24	19.17	1.64
SSI	Financial Services	1.48	26,000	-1.89	2.91%	43.54	-0.24	8.97	1.37
STB	Banks	3.62	11,100	-4.31	4.95%	70.70	-1.37	14.92	0.84
VCB	Banks	3.67	53,600	0.00	2.66%	57.33	0.00	15.95	3.14
VIC	Real Estate Investment & Services	11.72	100,300	-0.10	2.14%	49.25	-0.10	73.40	5.82
VJC	Travel & Leisure	5.99	116,200	-0.68	2.17%	67.29	-0.35	12.28	5.94
VNM	Food Producers	10.73	122,900	-0.89	1.97%	55.08	-0.81	24.59	8.41
VPB	Banks	6.66	19,000	-2.06	4.81%	57.34	-1.18	6.74	1.55
VRE	General Retailers	5.53	27,700	-3.82	5.27%	34.86	-1.84	42.90	2.48

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ù Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ù Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ù Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ù Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ù Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Ø Thanh khoản kém
 - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
 - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tin hiệu = 3 điểm** để xác định tin hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - § Nếu (Spread – MA5) < -3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - § Nếu (Spread – MA5) > 3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
qSố giao dịch lãi	30
qSố giao dịch lỗ	5
qTỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
qSố giao dịch lãi	28
qSố giao dịch lỗ	6
qTỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tin hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: 1900 9088

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn